

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH - NGHỆ AN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng

Các hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Anh Tuấn – Bà Phạm Thị Thu Hà

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Văn Dương - Thư ký TAND TP Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh tham gia phiên tòa: Ông Đinh Sỹ Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2022; tại Trụ sở Tòa án nhân dân TP Vinh, tỉnh Nghệ An xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 58/2022/HSST ngày 25 tháng 3 năm 2021. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 94/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Võ Hữu T; Tên gọi khác: không; Sinh ngày 19 tháng 9 năm 1995. Nơi ĐKNKTT: xóm Văn Mỹ, xã Nhân S, huyện Đô L, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Võ Hữu Đ – Con bà: Nguyễn Thị L, Vợ con: Chưa có. Anh chị em ruột có 05 người bị cáo là con thứ 4 trong gia đình.

Tiền án, Tiền sự, nhân thân: không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/12/2021 đến ngày 06/01/2022 được tại ngoại tại địa phương (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ ngày 28/12/2021, có một người đàn ông tên Quang sử dụng số điện thoại 0589843833 gọi vào số điện thoại của Võ Hữu T là 0964663337 để hỏi mua 06 (sáu) còi pháo. T đồng ý và thỏa thuận giá mỗi còi pháo là 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng) và hẹn Quang là khi nào có pháo sẽ giao cho Quang tại thành phố Vinh. Đến khoảng 16 giờ ngày 28 tháng 12 năm 2021, Võ Hữu T liên lạc với một người đàn ông tên Dũng (T không biết lai lịch, địa chỉ) qua mạng xã hội Facebook để đặt vấn đề mua của Dũng 06 (sáu) còi pháo loại 36 quả. Dũng đồng ý và thống nhất với T giá 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng)/01 còi và hẹn giao dịch tại ngã tư thị trấn Đô L, huyện Đô L, tỉnh Nghệ An. Sau đó, T bắt taxi đến điểm hẹn. Khi đến nơi, T đưa cho Dũng số tiền 3.600.000đ (Ba triệu sáu trăm nghìn đồng), Dũng đưa cho T một túi ni lông, bên trong chứa một hộp cát tông, bên trong có 06 (Sáu) còi pháo loại 36 (Ba mươi

sáu) quả. Sau khi mua được pháo, T bắt xe taxi đi từ thị trấn Đô L, huyện Đô L, tỉnh Nghệ An xuống thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An để bán số pháo vừa mua được cho một người đàn ông tên Quang (T không biết lại lịch cụ thể), là người mà trước đó T và Quang đã thống nhất giá cả mua bán mỗi cối pháo là 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng) và chịu tiền taxi vận chuyển số pháo trên xuống thành phố Vinh. Đến khoảng 16 giờ 50 phút cùng ngày, T xách số pháo trên đứng chờ trên vỉa hè đường Hồng Bàng, sát chung cư C3 thuộc khối 7, phường Quang Trung thì bị lực lượng công an phường Lê Mao phát hiện bắt quả tang. Thu giữ trên tay T đang ôm 01 (một) bao ni lông màu đen, bên trong chứa 01 (một) thùng các-tông hình hộp chữ nhật, bên trong cùng chứa 06 khối hình hộp chữ nhật, mỗi khối có kích thước (14,5x14,5x12)cm, bên ngoài được bọc bằng giấy nhiều màu, bên trong mỗi khối được cấu tạo bởi 36 (ba mươi sáu) quả hình trụ tròn liên kết với nhau bằng dây dẫn. T khai nhận đó là pháo T mang xuống thành phố Vinh bán thì bị công an phát hiện bắt giữ. Người cùng tang vật được đưa về trụ sở công an phường Lê Mao, TP Vinh lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại do Công an thành phố Vinh lập ngày 28/12/2021 xác định: 01 (một) bao ni lông màu đen, bên trong chứa 01 (một) thùng các-tông hình hộp chữ nhật, bên trong cùng chứa 06 khối hình hộp chữ nhật, mỗi khối có kích thước (14,5x14,5x12)cm, bên ngoài được bọc bằng giấy nhiều màu, bên trong được cấu tạo bởi 36 (ba mươi sáu) quả hình trụ tròn liên kết với nhau bằng dây dẫn. Tổng khối lượng của 06 (sáu) khối hình hộp chữ nhật này là 8,4kg. Kết luận giám định số 31/KL-PC09(Đ2-CN) ngày 02/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “*Mẫu vật gửi giám định là pháo, thuộc loại pháo nổ*”

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An, bị can Võ Hữu T đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản cáo trạng số 78/CT-VKS-TPV ngày 25/3/2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh đã truy tố bị cáo Võ Hữu T về tội “Buôn bán hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh giữ quyền công tố tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 18 – 21 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 – 42 tháng về tội “buôn bán hàng cấm”. Ngoài ra, còn đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 2 Điều 106 BLTTHS xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã quy kết và không tranh luận gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Vinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Xét hành vi phạm tội: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận như sau: Vào khoảng 16 giờ 50 phút ngày 28 tháng 12 năm 2021, tại khu vực đường Hồng Bàng, sát chung cư C3 thuộc khối 7, phường Quang Trung, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An, Võ Hữu T có hành vi tàng trữ trái phép 8,4kg (tám phẩy tư kilôgam) pháo nổ nhằm mục đích bán kiếm lời, thì bị tổ công tác Công an phường Lê Mao, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An phát hiện bắt quả tang. Như vậy, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra; biên bản bắt người phạm tội quả tang; Kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đầy đủ cơ sở để khẳng định hành vi của bị cáo Võ Hữu T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Buôn bán hàng cấm” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 BLHS như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã quy kết.

[2.2]. Xét tính chất vụ án, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Đây là vụ án thuộc loại nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến trật tự quản lý kinh tế, đến chế độ quản lý đối với các loại hàng hóa mà nhà nước cấm lưu thông. Hành vi đó gây mất ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì háms lợi bất chính nên vẫn thực hiện vì vậy cần phải xét xử nghiêm. Tuy nhiên cũng cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn tỏ ra ăn năn hối cải, ông nội của bị cáo có công với cách mạng, bị cáo có nhân thân tốt lần đầu phạm tội, gia đình của bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo và chưa cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa, đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[2.3]. Về hình phạt bổ sung: Đối với loại tội phạm này ngoài hình phạt chính còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền nhưng xét bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định và không có tài sản nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung.

[2.4]. Về xử lý vật chứng: Số pháo thu giữ của bị cáo là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với điện thoại di động của bị cáo dùng để liên lạc mua bán pháo, nhưng do bị cáo đã làm rơi cơ quan điều tra không thu giữ được nên miễn xét.

Theo lời khai của Võ Hữu T, số pháo mà T có được là do mua của một người đàn ông tên Dũng tại thị trấn Đô L, huyện Đô L, tỉnh Nghệ An (T không

rõ lai lịch, địa chỉ). Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Vinh đang tiếp tục xác minh làm rõ, khi làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với người đàn ông tên Quang, theo lời khai của T là người đã đặt mua pháo. Do không xác định được lai lịch cụ thể nên không có căn cứ để xử lý.

[2.5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Võ Hữu T 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 36 (ba mươi sáu) tháng về tội “Buôn bán hàng cấm”. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND xã Nhân S, huyện Đô L, tỉnh Nghệ An quản lý giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc quản lý giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; Điểm a, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy số pháo thu giữ của bị cáo được được niêm phong trong 01(một) túi bóng màu đen, vật chứng hiện có tại kho vật chứng Công an thành phố Vinh theo Phiếu nhập kho vật chứng số 19/PNK ngày 06 tháng 01 năm 2022.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự ; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Võ Hữu T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án ND Tỉnh Nghệ An
- VKSND thành phố Vinh
- Chi cục THADS thành phố Vinh
- Công an thành phố Vinh
- Sở Tư pháp Tỉnh Nghệ An
- Bị cáo
- VKSND tỉnh Nghệ An
- Lưu HS

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hằng

